Mẫu số: D21-THADS
(Ban hành theo Thông tư số 04 /2023/TT-BTP ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 509/TB-THADS (KV1)

Đồng Nai, ngày 10 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá lại tài sản

Căn cứ điểm 2 khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 53/2025/DSST ngày 8/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là TAND KV1-Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 177/QĐ-THADS ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 4263/QĐ-CCTHADS ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (nay là Phòng THADS KV1 – Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế, kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 42/QĐ-THADS (KV1) ngày 09/12/2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai – Phòng THADS KV1;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tài sản theo Chứng thư thẩm định giá số 288/2025/1090 ngày 29/12/2025 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đồng Tiến;

Căn cứ thông báo kết quả thẩm định giá tài sản số 427/TB-THADS (KV1) ngày 29/12/2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai – Phòng THADS KV1;

Căn cứ đơn đề nghị định giá lại tài sản ngày 31/12/2025 của ông Nông Văn Tuấn – Đại diện ủy quyền của Ngân hàng VIB;

Do các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về tổ chức thẩm định giá lại của tài sản kê biên.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai – Phòng THADS KV1 cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá lại các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1/. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 114, bản đồ số 21 (sau sáp nhập là thửa đất số 114, bản đồ số 21) được giới hạn bởi các mốc 2,3,4,5,6,2 theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 108/2025 ngày 03/11/2025 của Công ty TNHH Thương mại đo đạc xây dựng Thái Dương có diện tích 162,9m2 (trong đó diện tích được cấp 162,9m2; hình thức sử dụng: riêng 162,9m2; mục đích

Ngày 10/01/2026 làm bù

cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu,....) và các tài liệu khác có liên quan

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với thông tin hồ sơ đã cung cấp. Cơ quan THADS không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

(Thông báo đính kèm Phụ lục 2: Bảng rà soát, đánh giá tổ chức thẩm định giá tài sản đủ điều kiện ban hành kèm theo Công văn số 1727/TCTHADS-NV1 ngày 20/5/2025 về việc thực hiện lựa chon tổ chức thẩm định giá để thi hành án của Tổng Cục Thi hành án dân sự)

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 12 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2026 (Trong giờ hành chính)

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Đồng Nai.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Số 2A, đường N4, khu phố Bình Thành, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:
- Trang TTĐT THADS tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND KV1-Đồng Nai;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Trần Đình Hoàng

Ngày 10/01/2026 làm bù

BỘ TƯ PHÁP
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2
BẢNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

(Ban hành kèm theo Công văn số 1727/TCTHADS-NV1 ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tổng cục Thi hành án dân sự)

STT	TIÊU CHÍ / ĐƠN VỊ	Tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (1)	Số lượng hợp đồng thẩm định giá (2)	Phí cung cấp dịch vụ thẩm định giá trọn gói (3)	Thời gian cam kết báo cáo, ban hành Chứng thư thẩm định giá (4)	Ghi chú
1						
2						
3						
4						

Kết quả đánh giá:

Ghi chú: Tổ chức cung cấp dịch vụ thẩm định giá đưa vào danh sách là tổ chức đạt nhiều tiêu chí hơn (số lượng hợp đồng nhiều hơn, phí dịch vụ thấp hơn, thời gian thực hiện ngắn hơn).

Lưu ý:

(1) Nếu tổ chức thẩm định giá không đạt tiêu chí này sẽ bị loại mà sẽ không xét đến các tiêu chí khác.

(2) Số lượng hợp đồng thẩm định giá đã thực hiện đối với tài sản cùng loại trong 12 tháng gần nhất.

(3) Phí dịch vụ thẩm định giá phải là số tiền cụ thể kèm theo biểu giá dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp đã được niêm yết công khai theo quy định.

(4) Là khoảng thời gian từ khi ký Hợp đồng dịch vụ đến khi ban hành Chứng thư.